

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
A	C	B	A	A	D	B	B

Câu 1 (0.5 điểm)

Câu 1. Dòng nào chứa thông tin cơ bản về câu chuyện, nhân vật chính trong truyện?

- A. Trên sân ga của tuyến đường sắt Nikolai có hai người bạn cũ gặp nhau.
 B. Hai người bạn ôm nhau hôn đến ba lần, mắt rung rung chăm chăm nhìn nhau. Cả hai đều kinh ngạc một cách đầy thú vị.
 C. Ừ, mình cũng có đi làm, anh bạn ạ! Hai năm nay mình là viên chức bậc tám, cũng được mề đay “Xtanixláp”.
 D. Còn đây là con trai mình, Naphanain, học sinh lớp ba. Đây con, bác đây là bạn hồi nhỏ của bố đây!

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Dòng chứa thông tin cơ bản về câu chuyện, nhân vật chính trong truyện: Trên sân ga của tuyến đường sắt Nikolai có hai người bạn cũ gặp nhau

→ Đáp án: A

Câu 2 (0.5 điểm)

Câu 2. Dòng nào nói đúng về nội dung của truyện ngắn?

- A. Cuộc gặp gỡ các bạn cũ.
 B. Suy nghĩ về tình bạn.
 C. Khoảnh khắc gặp gỡ của đôi bạn cũ.
 D. Kể về gia đình người bạn.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Nội dung của truyện ngắn: Khoảnh khắc gặp gỡ của đôi bạn cũ

→ Đáp án: C

Câu 3 (0.5 điểm)

Câu 3. Dòng nào sắp xếp các sự việc theo đúng trình tự kể của văn bản

- A. Nhắc lại kỉ niệm; Gặp gỡ xúc động; Hỏi thăm gia cảnh; Tôn kính bạn xưa.
- B. Gặp gỡ xúc động; Nhắc lại kỉ niệm; Hỏi thăm gia cảnh; Tôn kính bạn xưa.
- C. Gặp gỡ xúc động; Nhắc lại kỉ niệm; Tôn kính bạn xưa; Hỏi thăm gia cảnh.
- D. Hỏi thăm gia cảnh; Gặp gỡ xúc động; Nhắc lại kỉ niệm; Tôn kính bạn xưa.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Dòng sắp xếp các sự việc theo đúng trình tự kể của văn bản: Gặp gỡ xúc động; Nhắc lại kỉ niệm; Hỏi thăm gia cảnh; Tôn kính bạn xưa

→ Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Câu 4. Đoạn mở đầu, tác giả chú ý khắc họa nhân vật bằng thủ pháp nghệ thuật nào?

- A. Đối lập ngoại hình.
- B. Tương phản gia cảnh.
- C. Đặc tả mùi hương toát ra từ cơ thể.
- D. Khắc họa qua đối thoại.

Phương pháp:

Đọc kĩ đoạn văn mở đầu

Lời giải chi tiết:

Đoạn mở đầu, tác giả chú ý khắc họa nhân vật bằng thủ pháp nghệ thuật Đối lập ngoại hình

→ Đáp án: A

Câu 5 (0.5 điểm)

Câu 5. Nhân vật chính của truyện ngắn Anh béo và anh gầy là:

- A. Porphiri
- B. Misa
- C. Luida

D. Naphanain

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Chú ý nhân vật được tác giả chú ý khắc họa tâm lý rõ ràng nhất

Lời giải chi tiết:

Nhân vật chính của truyện là Porphiri

→ Đáp án: A

Câu 6 (0.5 điểm)

Câu 6. Dòng nào không diễn tả sự xúc động vô cùng của đôi bạn khi gặp lại nhau?

- A. Đột ngột quá! Nào, cậu nhìn thẳng vào mình xem nào!
- B. Hai người bạn ôm nhau hôn đến ba lần, mắt rung rung chăm chăm nhìn nhau.
- C. Bạn từ thuở nhỏ của tôi! Cậu ở đâu ra thế?
- D. À, mà cậu bây giờ thế nào rồi? Giàu không? Lấy vợ chưa?

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Dòng không diễn tả sự xúc động vô cùng của đôi bạn khi gặp lại nhau: À, mà cậu bây giờ thế nào rồi? Giàu không? Lấy vợ chưa?

→ Đáp án: D

Câu 7 (0.5 điểm)

Câu 7. “Tầu đẹp lắm cậu ạ! Minh bán một rúp một cái đấy. Nếu ai mua cả chục hay nhiều hơn thì, cậu biết đấy, có bớt chút ít” là lời của ai nhằm mục đích gì?

- A. Misa, giới thiệu nghề phụ.
- B. Porphiri, muốn bán hàng kiếm thêm.
- C. Luida, chứng minh mình cũng tháo vát.
- D. Naphanain, chứng minh mình cũng khéo léo.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Tìm kiếm câu văn

Lời giải chi tiết:

Câu văn trên là lời của Porphiri, mục đích muốn bán hàng kiếm thêm

→ Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Câu 8. Vì sao “Anh gầy bóng dung tái mét mặt, ngây ra như phỗng đá”?

- A. Vì thấy mình quá thấp kém.
- B. Vì thấy bạn quá thành đạt.
- C. Vì hoảng sợ
- D. Vì xúc động

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Anh gầy bóng dung tái mét mặt, ngây ra như phỗng đá vì thấy bạn quá thành đạt

→ Đáp án B

Câu 9 (1.0 điểm)

Câu 9: Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi a,b,c (1đ)

Anh ấy bỗng dung tái mét mặt, ngây ra như phỗng đá, nhưng lát sau thì anh ta toét miệng cười mặt mày nhăn nhúm; dường như mắt anh ta sáng hẳn lên. Toàn thân anh ta rúm rỏ, so vai rụt cổ khúm núm... Cả mấy thứ vali, hộp, túi của anh ta như cũng co rúm lại, nhăn nhó... Chiếc cầm dài của bà vợ như dài thêm ra; thằng Naphanain thì rụt chân vào và gài hết cúc áo lại...

- a. Đoạn văn mô tả điều gì? Các từ ngữ nào thể hiện điều đó?
- b. Các chi tiết vali, hộp, túi, vợ có vai trò như thế nào đối với việc khắc họa nhân vật anh gầy
- c. Đoạn văn làm hiện lên trước mắt độc giả con người như thế nào? Nhằm mục đích gì?

Phương pháp:

- a. Đọc kĩ đoạn văn
- b. Đọc kĩ đoạn văn, phân tích các chi tiết trong đề bài
- c. Dựa vào phần phân tích ở trên

Lời giải chi tiết:

- a. Đoạn mô tả sự biến đổi trạng thái cảm xúc nhanh chóng của nhân vật anh gầy

- Các từ ngữ: tái mét mặt, ngậy ra như phồng đá; toét miệng cười mặt mày nhăn nhúm; mắt anh ta sáng hẳn lên. Toàn thân anh ra rúm rỏ, so vai rụt cổ khúm núm
- b. Các chi tiết vali, hộp, túi, vợ bỏ sung, tô đậm thêm sự thảm hại của chủ nhân
- c. Đoạn văn bản làm hiện lên trước mắt độc giả con người thảm hại, khúm núm, sợ sệt, sẵn sàng nịnh bợ, quỳ gối để nhờ vả, cầu cạnh

Câu 10 (1.0 điểm)

Câu 10: Chi tiết/hình ảnh/câu văn nào trong truyện ngắn khiến em phải huy động trí tưởng tượng để cảm thụ, vì sao? Em hãy viết 1 đoạn mô tả nhân vật anh gầy ở phần kết truyện (0.5đ)

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Dựa vào trí tưởng tượng và lựa chọn của bản thân

Lời giải chi tiết:

Học sinh tự làm theo cảm nhận và tưởng tượng của cá nhân

Gợi ý:

- Lựa chọn chi tiết/ hình ảnh/ câu văn giàu sức gợi, lột tả bản chất kẻ xu nịnh ở nhân vật anh gầy
- Làm rõ sự tác động tới nhận thức, cảm xúc độc giả từ chi tiết/ hình ảnh/câu văn giàu sức gợi đã lựa chọn
- Dựa vào những ý trên để viết đoạn hoặc vẽ tranh

PHẦN II –LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1.

- a. Đặt tên cho mỗi bức hình trên
- b. Viết đoạn văn hoặc vẽ sơ đồ/ lập bảng thể hiện mối liên quan về nội dung giữa 2 bức hình với truyện Anh béo và anh gầy ở phần đọc hiểu

Phương pháp giải:

- a. Quan sát kĩ bức hình và rút ra nội dung chính
- b. Quan sát kĩ bức hình và đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

- a. Học sinh tự đặt tên theo suy nghĩ và cách hiểu của bản thân

b. Nội dung: Cùng nói về hiện tượng: xu nịnh (Hình thức: Học sinh tự lựa chọn và thể hiện)

Câu 2. Gọi tên hiện tượng ở 2 bức hình trên và viết bài văn nghị luận thể hiện thái độ, quan điểm của cá nhân về hiện tượng đó (3đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Thể hiện thái độ, quan điểm về hiện tượng xu nịnh		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Nêu hiện tượng/ vấn đề bàn luận - Thái độ đối với hiện tượng xu nịnh
Thân bài	2,5	- Mô tả khái quát biểu hiện của hiện tượng qua kẻ xu nịnh và kẻ thích xu nịnh - Nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng (phân tích bản chất của kẻ xu nịnh là mong được lợi lộc không chính đáng cho bản thân; kẻ ưa xu nịnh thường ban phát ân huệ do vị trí công tác mà có) - Thái độ đồng tình/ phản đối + Thái độ cảm xúc khi chứng kiến hiện tượng +Phân tích hệ lụy của hiện tượng: thể hiện rõ quan điểm cá nhân (lí lẽ+ dẫn chứng) Lưu ý: cần có ví dụ từ sử sách và thực tiễn
Kết bài	0,5	- Thái độ đối với hiện tượng xu nịnh - Nhận thức và hành động của bản thân trước những người có quyền lực
Yêu cầu khác	0,5	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận) - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân (đồng tình/phản bác) - Dẫn chứng đa dạng phù hợp với lí lẽ, ý kiến

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com